

Yên Phong, ngày 20 tháng 5 năm 2019

Số: 03/2019/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2019/TLST - KDTM, ngày 17/4/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà C, số 109 Trần Hưng Đ, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt S, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP B - chi nhánh Bắc Ninh.

Người được ủy quyền lại: Ông Lê Đức D, chức vụ: Chuyên viên khách hàng Ngân hàng TMCP B - chi nhánh Bắc Ninh.

Địa chỉ: Số 22 Lý Thái T, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1975 và chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1977.

Cùng trú tại: Thôn Ô, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP B số tiền gốc là 424.528.844 đồng; tiền lãi là: 492.009.766 đồng. Tổng gốc và lãi là: 916.538.610 đồng.

Nếu anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Đ không trả khoản tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu phát mại tài sản là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 166, tờ bản đồ số 24, diện tích 197m² tại Ô, xã Đ, huyện Y, Bắc Ninh đã được UBND huyện Yên Phong cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN508603 ngày 30/5/2013 mang tên anh Nguyễn Văn T; thửa đất có tứ cận: phía

Đông gồm hai cạnh (1 cạnh giáp ngõ đi có chiều dài 10,71m; 1 cạnh giáp nhà ông N có chiều dài 5,12m); phía Tây giáp nhà ông G gồm 1 cạnh có chiều dài 16,46m; phía Nam giáp nhà ông H gồm 1 cạnh có chiều dài 14,67m; phía Bắc giáp nhà ông N gồm 1 cạnh có chiều dài 12,21m. Trên đất có những tài sản sau: 01 ngôi nhà trệt 02 tầng, diện tích xây dựng 127,6m², trong đó diện tích mỗi sàn là 63,8m²; 01 ngôi nhà trệt 3 tầng, diện tích xây dựng 240,12m², trong đó diện tích mỗi sàn là 80,04m².

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng TMCP B có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T, chị Đ không chịu trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng anh T, chị Đ phải tiếp tục trả lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc chưa trả tính từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận 10/5/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo hợp đồng tín dụng các bên đã thỏa thuận.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Đ phải chịu 19.748.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP B 19.035.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000504 ngày 10/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Trường hợp quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Phong.
- THADS huyện Yên Phong.
- Các đương sự.
- Lưu HS

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG